

To enjoy your life!

ESCORT[®]
SECURITY SYSTEM



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SPEEDOME ESC-806AHD



www.escort.com.vn



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SPEEDOME ESC- 806AHD



A. GIỚI THIỆU

Thông số kỹ thuật:

- Cảm biến hình : 1/3” SONY CMOS
- Độ nhạy sáng B/W 0.001Lux
- Cổng điều khiển : RS485, giao thức Pelco D/P.
- Ống kính: 5-180 mm. Zoom quang 36X.
- 9 Led Array công suất lớn.
- Khoảng cách phát hồng ngoại: 150m.
- Điểm đặt trước: 255 điểm
- Quét nhóm điểm (Patrol) : 4 nhóm, 16 điểm /nhóm
- Mẫu vòng quét (Pattern) : 1 nhóm , ghi 180 giây.
- Quét giới hạn 2 điểm A-B
- Góc xoay: Ngang: 360°; dọc: 90°.
- Tốc độ xoay : 0.1°/s - 180°/s.
- Nguồn cấp: DC12V/4A.
- Kích thước: 360 x 340 x Φ220mm.
- Nhiệt độ làm việc: -20°C đến 65°C.
- Độ ẩm làm việc: <95%RH.
- Trọng lượng: 4kg.
- Tiêu chuẩn chống thấm nước : IP66
- Thích hợp gắn ngoài trời, nhà xưởng, bãi giữ xe, trung tâm thương mại, khu công nghiệp,...



B. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

I. Thiết lập ID, Giao thức, Tốc độ truyền:

Lưu ý: Trên mainboard có 2 switch: SW1 và SW2.

a. Thiết lập ID: Xét SW1: DIP1 – DIP8 (*ID mặc định là 1*).

ID	DIP1	DIP2	DIP3	DIP4	DIP5	DIP6	DIP7	DIP8
01	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
02	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
03	ON	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
04	OFF	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
05	ON	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
06	OFF	ON	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
07	ON	ON	ON	OFF	OFF	OFF	OFF	OFF
08	OFF	OFF	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF
09	ON	OFF	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF
10	OFF	ON	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF
11	ON	ON	OFF	ON	OFF	OFF	OFF	OFF
12	OFF	OFF	ON	ON	OFF	OFF	OFF	OFF
...
255	ON	ON	ON	ON	ON	ON	ON	ON

b. Thiết lập tốc độ truyền (Baud rate): Xét SW2: DIP1-DIP4 (*Baud rate mặc định là 2400*)

Dip Switch	2400bps	4800bps	9600bps
DIP1	ON	OFF	ON
DIP2	OFF	ON	ON
DIP3	OFF	OFF	OFF
DIP4	OFF	OFF	OFF

c. Thiết lập giao thức (Protocol): Bộ giải mã của Speedome sẽ tự động điều chỉnh giao thức phù hợp, không cần phải thiết lập giao thức. Hỗ trợ giao thức PELCO-D và PELCO-P.



Hướng dẫn sử dụng các lệnh điều khiển:

Chú ý: Camera Speedome ESC-806AHD không hỗ trợ giao diện điều khiển menu OSD, bạn không được gọi lệnh 95 nếu không camera sẽ bị treo. Cần phải khởi động lại camera hoặc không thao tác bất cứ gì trong 1 phút, camera sẽ hoạt động lại bình thường.

Lệnh điều khiển	Tính năng
Call 71	Quét nhóm điểm (Cruise Scan) thứ nhất. (Các điểm 1-16).
Call 72	Quét nhóm điểm thứ 2. (Các điểm 17-32).
Call 73	Quét nhóm điểm thứ 3 (Các điểm 33-48).
Call 74	Quét nhóm điểm thứ 4 (Các điểm 240-255).
Call 75 + Call quét nhóm điểm	Quét 4 giây mỗi điểm.
Call 76 + Call quét nhóm điểm	Quét 8 giây mỗi điểm.
Call 77 + Call quét nhóm điểm	Quét 10 giây mỗi điểm.
Call 78 + Call quét nhóm điểm	Quét 15 giây mỗi điểm.
Call 79 + Call quét nhóm điểm	Quét 20 giây mỗi điểm.
Ví dụ: thiết lập quét nhóm điểm thứ nhất, thời gian quét mỗi điểm là 8s, ta gọi lệnh như sau: Call 76 + Call 71.	
Call 81	Ghi lại mẫu quét (Pattern) tùy ý cho CMR.
Call 85	Kết thúc quá trình ghi Pattern.
Call 86	Quét mẫu Pattern.
Call 91	Thiết lập điểm giới hạn trái (điểm A).



Call 92	Thiết lập điểm giới hạn phải (điểm B).
Call 93	Quét vòng giới hạn A-B (<i>A-B scan</i>).
Call 94	Xoá 2 điểm A và B.
Call 99	Quét vòng 360°.
Call 65,66,67,68,69 tương ứng với tốc độ 3,6,9,15 và 40 độ mỗi giây.	Thiết lập tốc độ quét vòng 360 ⁰ và quét vòng giới hạn A-B.
Ví dụ: thiết lập tốc độ quét vòng 360 ⁰ là 15 ⁰ /s ta gọi lệnh như sau: Call 68 + Call 99.	
Call 61: Chạy Preset 1.	Thiết lập cho Camera tự kích hoạt chạy các mẫu quét đã được đặt trước, khi Camera không được nhận bất kỳ điều khiển nào từ người dùng.
Call 62: Chạy quét mẫu Pattern.	
Call 63: Chạy quét vòng giới hạn A-B	
Call 64: Chạy quét vòng 360°.	
Call 60	Xoá tất cả các điểm đã thiết lập.
Call 70	Hiện thị thông số camera.
Call 95	Không hỗ trợ.
Call 96	Khôi phục lại mặc định ban đầu

Giải thích các thuật ngữ:

- Preset: Thiết lập những điểm đặt trước.
- Call: Gọi lại điểm đặt trước.
- Cruise Scan : Quét những điểm đặt trước. Có 4 nhóm điểm, mỗi nhóm lưu 16 điểm đặt trước. Và có thể tự động quét những điểm đặt trước này để chạy từ điểm này sang điểm khác được lưu trong mỗi nhóm với khoảng thời gian mặc định là 6s, có thể cài đặt lại thời gian quét giữa các điểm.
- A-B Scan : quét vòng giới hạn từ A-B.
- Pattern Scan: Quét mẫu đã được ghi lại tùy ý cho CMR.

日本の技術
TECHNOLOGY OF JAPAN



PHIÊN BẢN TIẾNG VIỆT



TRUSTED QUALITY SUPPLIER 2013



QUALITY ASSURANCE
MANAGEMENT



ISO 9001 - 2008



UKAS
QUALITY
MANAGEMENT